

Bản án số:01/2024/KDTM-ST
Ngày: 05 - 3 - 2024
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín
dụng, hợp đồng thế chấp tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số:04/2022/TLST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02/2023/QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa, thông báo thay đổi thời gian xét xử giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (Viết tắt: Ngân hàng VP)

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Đỗ Hoàng L- Giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý;

+ Ông Phạm Tuấn A- Phó Giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý

+ Ông Đỗ Thành T- Phó Giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý;

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Phạm Tuấn Anh: Ông Nguyễn Bảo Trung- Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và dịch vụ Quang H (viết tắt Công ty Quang H);

Địa chỉ: Ngã tư Mắc, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H- Chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981; HKTT: thôn Thị Tứ, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn Ngân hàng VPBank do ông Nguyễn Bảo Trung là người đại diện theo ủy quyền trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết các nội dung:

- Ngày 30/12/2020, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng ký hợp đồng cho vay số HDG/20107, mục đích thanh toán 01 phần tiền mua xe Toyota Hilux 2.4T, 4x2AT. Cùng ngày, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi số tiền 539.200.000 đồng theo Khế ước nhận nợ số HDG/20107 ngày 30/12/2020.

+ Thời hạn vay: 48 tháng kể từ ngày 30/12/2020 đến ngày 30/12/2024.

+ Lãi suất vay trong hạn: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân: 8,3%/năm. Cố định trong vòng 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Sau 12 tháng lãi suất cho vay áp dụng bằng lãi suất huy động bằng VNĐ thông thường, kỳ hạn 12 tháng, lĩnh lãi cuối kỳ với mức tiền gửi cao nhất của SME + 5,8%/năm (mức lãi suất cho vay điều chỉnh) ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 31/01/2021. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh 03 tháng/lần và bằng lãi suất huy động bằng VNĐ thông thường, kỳ hạn 12 tháng, lĩnh lãi cuối kỳ với mức tiền gửi cao nhất của khối SME + 5,8%/năm.

- Thời hạn trả nợ:

+ Khách hàng trả nợ cho Ngân hàng theo định kỳ 03 tháng/lần vào ngày 25 (sau gọi là Kỳ trả nợ gốc), kỳ trả nợ gốc đầu tiên là ngày 25/3/2021, tổng cộng gồm 16 kỳ

+ Khách hàng phải trả nợ lãi cho ngân hàng định kỳ 1 tháng/lần, vào ngày 25 hàng tháng, kỳ trả nợ lãi đầu tiên là ngày 25/01/2021

- Ngày 11/3/2022, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng ký hợp đồng cho vay hạn mức số HDG/22021, mục đích bổ sung vốn kinh doanh phục vụ hoạt động kinh doanh thương mại xăng dầu. Sau đó, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi số tiền 1.440.000.000 đồng qua các khế ước nhận nợ như sau:

Khế ước nhận nợ- số HDG/22021-02 ngày 19/05/2022.

+ Số tiền nhận nợ: 840.000.000 đồng.

+ Thời hạn vay: 05 tháng kể từ ngày 19/05/2022 đến ngày 19/10/2022.

+ Lãi suất vay trong hạn: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân: 14,9%/năm. Cố định trong vòng 01 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Hết thời hạn 1 tháng lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 1 tháng/1 lần, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 19/6/2022. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định

bằng lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng do Hội đồng sở chính của bên ngân hàng áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 8,8%/năm

- Thời hạn trả nợ:

+ Khách hàng phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc của Khế ước nhận nợ này cho bên Ngân hàng 1 lần vào ngày 19/10/2022

+ Khách hàng phải trả tiền lãi cho ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 25/ hàng tháng, kỳ trả nợ lãi đầu tiên là ngày 25/6/2022

Khế ước nhận nợ- số HDG/22021-03 ngày 15/8/2022.

+ Số tiền nhận nợ: 300.000.000 đồng.

+ Thời hạn vay: 05 tháng kể từ ngày 15/8/2022 đến ngày 15/01/2023.

+ Lãi suất vay trong hạn: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân: 16,1%/năm. Cố định trong vòng 01 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Hết thời hạn 1 tháng lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 1 tháng/1 lần, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 15/9/2022. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng do Hội đồng sở chính của bên ngân hàng áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 9,8%/năm

- Thời hạn trả nợ:

+ Khách hàng phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc của Ké ước nhận nợ này cho bên Ngân hàng 1 lần vào ngày 15/01/2023

+ Khách hàng phải trả tiền lãi cho ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 25/ hàng tháng, kỳ trả nợ lãi đầu tiên là ngày 25/9/2022

Khế ước nhận nợ- số HDG/22021-04 ngày 16/8/2022.

+ Số tiền nhận nợ: 300.000.000 đồng.

+ Thời hạn vay: 05 tháng kể từ ngày 16/8/2022 đến ngày 16/01/2023.

+ Lãi suất vay trong hạn: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân: 16,1%/năm. Cố định trong vòng 01 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Hết thời hạn 1 tháng lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 1 tháng/1 lần, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 16/9/2022. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng do Hội đồng sở chính của bên ngân hàng áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 9,8%/năm

- Thời hạn trả nợ:

+ Khách hàng phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc của Ké ước nhận nợ này cho bên Ngân hàng 1 lần vào ngày 16/01/2023

+ Khách hàng phải trả tiền lãi cho ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 25/ hàng tháng, kỳ trả nợ lãi đầu tiên là ngày 25/9/2022

Tài sản bảo đảm cho khoản vay của *hợp đồng cho vay số HDG/20107* là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux, BKS số: 34C-291.46 (Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 086937 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 28/12/2020 mang tên Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi). Thế chấp tại VPBank theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số HDG/20107 ngày 30/12/2020.

Biện pháp bảo đảm tiền vay khác: Bảo lãnh cá nhân của ông Nguyễn Văn Hợi theo Hợp đồng bảo lãnh số HDG/20106 ngày 29/12/2020.

Quá trình thực hiện Hợp đồng. Công ty Quang Hợi đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận

trong các Hợp đồng tín dụng. Tạm tính đến ngày 04/3/2024 Công ty Quang Hợi còn nợ VPBank số tiền là:

Nợ gốc: **1.743.296.466 đồng**;

Lãi phải trả: **579.378.377 đồng**

Tổng cộng: 2.322.674.843 đồng

Nay VPBank yêu cầu Tòa án buộc Công ty Quang Hợi phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên; tạm tính đến ngày 04/3/2024. khoản tiền này là:

Nợ gốc: **1.743.296.466 đồng**;

Lãi phải trả: **579.378.377 đồng**

Tổng cộng: 2.322.674.843 đồng

Trong trường hợp Công ty Quang Hợi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank, đề nghị Tòa án phát mại tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux, buộc ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Quang Hợi thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ nêu trên.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm HĐXX nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS; các Điều 351, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank

2. Buộc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng cho vay số HDG/20107 ngày 30/12/2020 và Hợp đồng cho vay hạn mức số HDG/22021 ngày 11/3/2022 gồm: Nợ gốc: **1.743.296.466 đồng**; Lãi phải trả: **579.378.377 đồng** tính đến ngày 04/3/2024. Tổng cộng: 2.322.674.843 đồng.

3. Trong trường hợp Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi không thanh toán trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với Hợp đồng cho vay số HDG/20107 ngày 30/12/2020, Hợp đồng hạn mức số HDG/22021 ngày 11/3/2022 thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số HDG/20107 ngày 30/12/2020 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản vẫn không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Công ty Quang Hợi với Ngân hàng VPBank thì ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Quang Hợi số tiền còn thiếu theo Hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ nêu trên.

Về án phí: Công ty Quang Hợp phải chịu án phí Kinh doanh thương mại theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về tranh chấp Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản giữa Ngân hàng và Công ty Quang Hợp. Công ty Quang Hợp có địa chỉ tại ngã tư Mắc, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nên TAND huyện Tứ Kỳ thụ lý giải quyết là vụ án tranh chấp Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản là đúng về thẩm quyền theo quy định tại Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[1.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn là Công ty Quang Hợp và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn H, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập những người này theo địa chỉ được ghi trong các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản và hợp đồng bảo lãnh, thực hiện việc xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy tại thời điểm ký kết các hợp đồng Công ty Quang Hợp và ông Hợp có địa chỉ tại ngã tư Mắc và thôn Thị Tứ thuộc xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, sau này Công ty Quang Hợp không còn hoạt động hay chuyển trụ sở đi nơi khác cũng như ông Hợp không còn sinh sống tại địa phương nữa và đi đâu làm gì địa phương không nắm được. Tòa án xác định đây là trường hợp đương sự cố tình giấu địa chỉ, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung. Ông Hợp vừa là người đại diện theo pháp luật của Công ty Quang Hợp vừa là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của BLTTDS xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xem xét yêu cầu của Ngân hàng VPBank đề nghị Tòa án buộc Công ty Quang Hợp phải thanh toán trả số tiền nợ gốc **1.743.296.466 đồng** thì thấy:

Ngày 30/12/2020 Ngân hàng VPBank và Công ty Quang Hợp ký Hợp đồng cho vay số HDG/20107. Thực hiện theo Hợp đồng cho vay nêu trên Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty Quang Hợp số tiền 539.200.000 đồng thông qua khế ước nhận nợ số HDG/20107-02 ngày 30/12/2020, số tiền nhận nợ: 539.200.000 đồng.

Ngày 11/03/2022, Ngân hàng VPBank và Công ty Quang Hợp ký Hợp đồng cho vay hạn mức số HDG/22021. Thực hiện theo Hợp đồng cho vay nêu trên Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty Quang Hợp số tiền 1.440.000.000 đồng thông qua các khế ước nhận nợ gồm: khế ước nhận nợ số HDG/22021-02 ngày 19/5/2022, số tiền nhận nợ: 840.000.000 đồng; khế ước nhận nợ số HDG/22021-03 ngày 15/8/2022, số tiền nhận nợ: 300.000.000 đồng; khế ước nhận nợ số HDG/22021-04 ngày 16/8/2022, số tiền nhận nợ: 300.000.000 đồng

Các khế ước nhận nợ đều quy định về thời hạn vay, mục đích sử dụng tiền vay, lãi suất vay trong hạn tại thời điểm giải ngân và thời hạn trả nợ.

Như vậy, các Hợp đồng nói trên được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của Luật tổ chức tín dụng và các quy định về cho vay tài sản của Bộ luật dân sự. Do đó, xác định các hợp đồng này đều hợp pháp, có hiệu lực thi hành đối với các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Quang Hợi đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Theo các khế ước nhận nợ nêu trên, bảng kê quá trình trả nợ gốc do ngân hàng cung cấp thì tổng số tiền nợ gốc tính đến ngày 04/3/2024 Công ty Quang Hợi còn nợ đối với ngân hàng cụ thể, khế ước nhận nợ các ngày: ngày 30/12/2020 là 303.300.000 đồng; ngày 19/5/2022 là 839.996.466 đồng; ngày 15/8/2022 là 300.000.000 đồng; ngày 16/8/2022 là 300.000.000 đồng;

Tổng cộng số tiền nợ gốc Công ty Quang Hợi còn nợ đối với ngân hàng là: 1.743.296.466 đồng. Do đó yêu cầu của ngân hàng về việc buộc công ty Quang Hợi phải thanh toán số tiền gốc 1.743.296.466 đồng là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[2.2] Xem xét yêu cầu của Ngân hàng VPBank đề nghị Tòa án buộc Công ty Quang Hợi phải thanh toán trả số tiền lãi tính đến ngày 04/3/2024 là 579.378.377 đồng thì thấy:

Theo các hợp đồng cho vay, các khế ước nhận nợ nêu trên có quy định về việc bên vay phải trả lãi suất đối với khoản vay, mỗi lần vay vốn ngân hàng sẽ thông báo cho bên vay về mức lãi suất, phương thức điều chỉnh lãi suất áp dụng đối với khoản vay và đều được ghi nhận cụ thể trong các khế ước nhận nợ hoặc các văn bản liên quan. Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Quá trình thực hiện hợp đồng, công ty Quang Hợi đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu lãi và phạt chậm trả tính đến ngày 04/3/2024 theo các khế ước ngày: ngày 30/12/2020 là 93.661.564 đồng; ngày 19/5/2022 là 273.798.663 đồng; ngày 15/8/2022 là 105.956.730. đồng; ngày 16/8/2022 là 105.961.420 đồng. Tổng cộng số tiền lãi, phạt chậm trả là 579.378.377 đồng phù hợp với bảng kê tiền lãi, phạt chậm trả tính đến ngày 04/3/2024 do ngân hàng cung cấp. Do đó yêu cầu của ngân hàng đề nghị buộc Công ty Quang Hợi phải thanh toán số tiền lãi 579.378.377 đồng là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[2.3] Xem xét đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc trường hợp Công ty Quang Hợi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì ngân hàng có quyền: phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số HDG/20107 ngày 30/12/2020 để thu hồi nợ, buộc ông Nguyễn Văn H trả nợ thay Công ty Quang Hợi theo Hợp đồng bảo lãnh số HDG/20106 ngày 29/12/2020 thì thấy:

- Ngoài Hợp đồng cho vay hạn mức số HDG/22021 ngày 11/3/2022 thì giữa ông Nguyễn Văn H và Ngân hàng còn ký Hợp đồng bảo lãnh số HDG/220106 ký ngày 29/12/2020, theo hợp đồng bảo lãnh ông Hợi đồng ý dùng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty Quang Hợi trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ tại thời điểm ký và trong

tương lai. Do đó yêu cầu của ngân hàng về việc trường hợp Công ty Quang Hợi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì ông Hợi phải có nghĩa vụ thanh toán trả nợ thay Công ty Quang Hợi là có căn cứ nên cần chấp nhận.

- Để bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng cho vay số HDG/20107 ngày 30/12/2020 và khế ước nhận nợ cùng ngày thì giữa Công ty Quang Hợi với Ngân hàng ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô. Do đó yêu cầu của Ngân hàng về việc trường hợp Công ty Quang Hợi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đối với hợp đồng cho vay nêu trên thì ngân hàng có quyền phát mại tài sản để thu hồi nợ.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank nên Công ty Quang Hợi phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS; các Điều 351, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

2. Buộc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng cho vay số HDG/20107 ngày 30/12/2020 và Hợp đồng cho vay hạn mức số HDG/22021 ngày 11/3/2022 gồm: Nợ gốc: **1.743.296.466 đồng**; Lãi phải trả: **579.378.377 đồng** tính đến ngày 04/3/2024. Tổng cộng: **2.322.674.843** (*Hai tỷ ba trăm hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi tư nghìn tám trăm bốn mươi ba đồng*)

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi không thanh toán trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với Hợp đồng cho vay số HDG/20107 ngày 30/12/2020, Hợp đồng hạn mức số HDG/22021 ngày 11/3/2022 thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số HDG/20107 ngày 30/12/2020 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

4. Về nghĩa vụ thanh toán khác: Trường hợp Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi không thanh toán trả nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay số HDG/20107 ngày 30/12/2020, Hợp đồng hạn mức số HDG/22021 ngày 11/3/2022 và các khế ước nhận nợ, cũng như tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Văn H phải trả nợ thay cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợi đối với số tiền còn nợ của các Hợp đồng, khế ước nêu trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành những khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Hợp phải chịu 78.453.500đ (làm tròn)(*Bảy mươi tám triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 38.300.000đ(*Ba mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004727 ngày 30/11/2023 tại Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành